Mẫu số 27-HS (Ban hành theo NQ số 05/2017/NQ-HĐTP)

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ CHÂU
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2025/HS-ST
Ngày 06-3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lô Văn Linh
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Bá Lịch
Ông Lương Văn Duấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Tăng Thành Vương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Trần Hoàng Vân - Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An (Điểm cầu trung tâm) và tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An (Điểm cầu thành phần) tiến hành xét xử sơ thẩm công khai, trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 03/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2025/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Văn Th**. Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 29/9/1978 tại huyện Q C, tỉnh N A.

Nơi cư trú: Bản Đ T, xã Ch H, huyện Q Ch, tỉnh N A. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: Lớp 2/12. Dân tộc: Thái. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Lương Văn C và bà Hoàng Thị S. Vợ là Cầm Thị H (Đã ly hôn) và có 02 người con, con lớn sinh năm 2002 và con nhỏ sinh năm 2005. Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/11/2024 cho đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang - Trợ giúp viên pháp lý. Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 2, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do là người nghiện chất ma túy nên vào sáng ngày 15/11/2024, Lương Văn Th một mình bắt xe khách từ nhà ở bản Đ T, xã Ch H, huyện Q Ch, tỉnh Ng A lên huyện Q Ph, tỉnh N A để tìm mua ma túy sử dụng. Khi lên đến xã M N, huyện Q Ph Th xuống xe sau đó gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết một gói ma túy được bọc bằng bao nilon màu đen với giá 2.000.000^{đ} (Hai triệu đồng). Sau khi mua được ma túy Th đi về nhà, khi về đến nhà, Th chia gói ma túy đã mua được trước đó ra và chia thành 16 (Mười sáu) gói nhỏ được bọc bằng giấy bạc màu trắng, Th lấy 01 gói ra sử dụng, số ma túy còn lại Th cất giấu để sử dụng dần. Khoảng 14 giờ 10 phút, ngày

16/11/2024 tại bản Đ T, xã Ch H, huyện Q Ch, tỉnh Ng A, khi Th đang cất giấu 01 gói ma túy trong túi quần đùi bên phải mà Th đang mặc thì bị Công an huyện Quỳ Châu phối hợp với Công an xã Châu Hạnh phát hiện bắt quả tang. Sau đó Th đã tự nguyện giao nộp lại cho Công an 14 (Mười bốn) gói chất rắn màu trắng được bọc bằng mảnh giấy bạc màu trắng do Thành cất giấu trong nhà trước đó. Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng, đưa đối tượng về trụ sở để làm việc. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Th khai nhận 15 (Mười lăm) gói ma túy bị thu giữ là Heroine của Th mua vào ngày 15/11/2024 nhằm mục đích để sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số 952/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 23/11/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất rắn màu trắng thu giữ của Lương Văn Th gửi giám định là ma tuý, loại Heroine, có tên khoa học là Diacetylmorphine, có tổng khối lượng là 5,0 g (Năm phảy không gam).

Cáo trạng số 06/CT-VKS-QC ngày 12/02/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An đã quyết định truy tố bị cáo Lương Văn Th ra trước Tòa án để xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt Lương Văn Th từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù về tội ‘‘Tàng trữ trái phép chất ma túy’’. Căn cứ Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 4,5g (Bốn phảy năm gam) ma túy loại Heroine còn lại sau khi đã trích gửi giám định, các mảnh giấy bạc và vỏ bao niêm phong cũ được bỏ vào một phong bì thư dán kín. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Ý kiến trình bày của người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng và khung hình phạt. Tuy nhiên, bị cáo có trình độ học vấn thấp, là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có nhiều tệ nạn xã hội phức tạp. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo 05 năm tù về tội ‘‘Tàng trữ trái phép chất ma túy’’. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, xử lý vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung truy tố của Cáo trạng, không có ý kiến gì trong phần tranh luận và không bổ sung thêm ý kiến gì vào bản bào chữa của người bào chữa mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳ Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục

quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong giai đoạn điều tra và truy tố đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo:

Qúa trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định được bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy nên vào sáng ngày 15/11/2024 đã lên khu vực xã M N, huyện Q Ph, tỉnh Ng A tìm và mua được của một người đàn ông không quen biết một gói ma túy với giá 2.000.000[đ] (Hai triệu đồng) nhằm mục đích đem về sử dụng. Sau khi mua được ma túy thì bị cáo đi về nhà và chia gói ma túy vừa mua được thành 16 gói nhỏ, bị cáo đã sử dụng 01 gói, đến khoảng 14 giờ 10 phút ngày 16/11/2024 tại bản Đ T, xã Ch H, huyện Q Ch trong khi bị cáo đang cất giấu 01 gói ma túy trong túi quần đùi bên phải đang mặc trên người thì bị Công an phát hiện và bắt quả tang, đồng thời thu giữ thêm 14 gói ma túy còn lại do bị cáo cất giấu trước đó trong nhà nhằm mục đích để sử dụng.

Thấy rằng lời khai của bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra là thống nhất với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo đã có hành vi tàng trữ 5,0g ma túy, loại Heroine với mục đích để sử dụng. Vì vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Bị cáo Lương Văn Th đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự đúng như nội dung truy tố của Cáo trạng.

Đối với người đàn ông đã bán ma tuý cho bị cáo Lương Văn Th vào ngày 15/11/2024. Quá trình điều tra và tại phiên toà không xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể nên không đủ căn cứ để xử lý.

[3] Xét tính chất của vụ án, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Vụ án thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có đủ nhận thức nhất định về pháp luật để biết rằng các loại ma túy nói chung là chất gây nghiện được Nhà nước thống nhất quản lý, nghiêm cấm hành vi tàng trữ trái phép nhưng bị cáo đã không có ý thức tu dưỡng, rèn luyện bản thân, coi thường kỷ cương pháp luật, mặc dù là người nghiện chất ma túy nhưng đã không thật sự có ý thức cai nghiện để từ bỏ ma túy mà còn tìm mua ma túy để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện của bản thân. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trật tự công cộng, trật tự quản lý hành chính, gây mất an ninh trật tự và an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm và có một mức hình phạt tương xứng nhằm răn đe, cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho gia đình và xã hội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ thái độ ăn năn hối cải. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[4] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS quy định: ‘‘Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền…’’. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn, không có tài sản và không có khả năng thi hành án. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳ Châu đã thu giữ của bị cáo 5,0g ma túy loại Heroine, đã trích 0,5g gửi đi giám định, nay còn lại 4,5g, các mảnh giấy bạc và vỏ bao niêm phong cũ được bỏ vào một phong bì thư dán kín. Đây là những vật cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt **Lương Văn Th** 05 (Năm) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 16/11/2024.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 4,5g (Bốn phảy năm gam) ma tuý loại Heroine; các mảnh giấy bạc và vỏ bao niêm phong cũ được bỏ vào một phong bì thư dán kín.

(Tất cả vật chứng nói trên có đặc điểm như mô tả trong Biên bản giao, nhận vật chứng được lập vào ngày 14/02/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳ Châu và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Lương Văn Th phải chịu 200.000^{đ} (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người bào chữa cho bị cáo. Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- *VKSND h Quỳ Châu, VKSND tỉnh Nghệ An;*
- *Phòng KTNV&THAHS TAND tỉnh Nghệ An;*
- *Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;*
- *Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;*
- *UBND xã Châu Hạnh, huyện Qùy Châu;*
- *Công an xã Châu Hạnh, huyện Quỳ Châu;*
- *Chi cục THADS h.Quỳ Châu;*
- *Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ vụ án, lưu văn phòng.*

Lô Văn Linh